

Số: 14/2022/QĐST-HNGĐ

Lộc Hà, ngày 11 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 08/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X. Sinh năm 1984

Trú tại: Thôn L, xã I, huyện L, tỉnh H

Bị đơn: Anh Trần Song H. Sinh năm 1983

Trú tại: Thôn L, xã I, huyện L, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212; 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 59; 81; 82; 83 Luật HNGĐ;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thay đổi đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị X. Sinh năm 1984

Trú tại: Thôn L, xã I, huyện L, tỉnh H

Anh Trần Song H. Sinh năm 1983

Trú tại: Thôn L, xã I, huyện L, tỉnh H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị X và anh Trần Song à đã thống nhất thoả thuận như sau: Giao cả ba con chung là Trần Nguyễn Thị Hà M, sinh ngày

23/8/2009; Trần Quốc B, sinh ngày 14/11/2013 và Trần Uy V sinh ngày 02/02/2022 cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh Trần Song H không phải đóng góp phí tổn nuôi con chung vì chị X không yêu cầu. Hai bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cấm hay cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị X và anh Trần Song H thống nhất thỏa thuận như sau: Vợ chồng có khối tài sản chung là 397.000.000đ (gồm giá trị căn nhà 287.000.000đ và tiền bà Nguyễn Thị H nợ hai vợ chồng 110.000.000đ); Khi ly hôn anh Trần Song H được toàn quyền sở hữu và sử dụng toàn bộ khối tài sản đã thẩm định và định giá ngày 15/09/2022, với giá trị là 287.000.000đ (*Hai trăm tám mươi bảy triệu đồng*) nhưng anh H chịu trách nhiệm trả nợ cho anh Trần Quốc H ở xóm L, xã I, huyện L, tỉnh H số tiền là 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) và đưa lại cho chị Nguyễn Thị X số tiền chênh lệch tài sản là 63.500.000đ (*sáu mươi ba triệu năm trăm ngàn đồng*). Tổng giá trị tài sản anh H được hưởng là 173.500.000đ (*một trăm bảy mươi ba triệu năm trăm ngàn đồng*)

Còn chị Nguyễn Thị X được nhận số tiền 110.000.000đ (*một trăm mười triệu đồng*) tại bà Nguyễn Thị H và được nhận số tiền là 63.500.000đ (*sáu mươi ba triệu năm trăm ngàn đồng*) do anh H đưa lại. Tổng giá trị tài sản chị X được hưởng là 173.500.000đ (*một trăm bảy mươi ba triệu năm trăm ngàn đồng*)

Đối với số cây tràm trồng diện tích 03 hecta rừng tại Đồi T, xã T, huyện C, tỉnh H làm chung với ông Trần Khánh L, chị Nguyễn Thị X và anh Trần Song H đã thống nhất thỏa thuận và đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận như sau: Sau khi khai thác thu hoạch và đã chia kỹ phần với anh L, giá trị tài sản đối với số cây tràm anh H và chị X có được cho đều cả 3 con chung là Trần Nguyễn Thị Hà M, sinh ngày 23/8/2009; Trần Quốc B, sinh ngày 14/11/2013 và Trần Uy V sinh ngày 02/02/2022. Anh H và chị X có trách nhiệm gửi tiền vào Ngân hàng cho các con.

- *Về án phí*: Áp dụng điều 147 BLTTDS; khoản 7 Điều 26, và điểm b khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc chị Nguyễn Thị X nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 4.337.500đ (*bốn triệu ba trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) án phí phân chia tài sản nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí LHST đã nộp trước là 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0012263 ngày 02/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Chị Nguyễn Thị X phải nộp số tiền còn lại 4.187.500đ (*bốn triệu một trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng*); Buộc anh Trần Song H phải nộp 4.337.500đ

(*bốn triệu ba trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) án phí phân chia tài sản.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- Phòng Nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh ;
- VKSND huyện Lộc Hà
- Chi cục THADS huyện Lộc Hà;
- Các đương sự;
- UBND xã I;
- Lưu Chánh án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Quang